HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIẾN THỨC LỚP 4 MÔN: ĐỊA LÍ

# A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

1. **Khoanh vào chữ cái trước ý đúng nhất**

**Câu 1**: Hoàng Liên Sơn là dãy núi nằm giữa 2 con sông :

* 1. Sông Hồng và sông Thái Bình
	2. Sông Hồng và sông Đà
	3. Sông Hồng và sông Đồng Nai
	4. Sông Tiền và sông Hậu

**Câu 2**: Dãy Hoàng Liên Sơn là dãy núi như thế nào?

1. Cao nhất nước ta, có đỉnh tròn, sườn thoải
2. Cao nhất nước ta, có đỉnh nhọn, sườn dốc
3. Cao thứ hai nước ta, có đỉnh nhọn, sườn dốc
4. Cao nhất nước ta, có đỉnh tròn, sườn dốc

**Câu 3:** Dân tộc ít người sống ở Hoàng Liên Sơn là:

1. Dân tộc Dao, Mông, Thái
2. Dân tộc Thái, Tày, Nùng
3. Dân tộc Ba – na, Ê – đê, Gia – rai
4. Dân tộc Chăm, Xơ – đăng, Cơ – ho

**Câu 4:** Ruộng bậc thang thường được làm ở đâu ?

A. Thung lũng B. Sườn núi C. Đỉnh núi D. Cả 3 vị trí trên

**Câu 5**: Nghề nào dưới đây không phải là nghề của người dân Hoàng Liên Sơn

1. Nghề nông
2. Nghề thủ công truyền thống
3. Nghề khai thác khoáng sản
4. Khai thác dầu mỏ

**Câu 6**: Đặc điểm của vùng trung du Bắc Bộ

1. Là vùng đồi với các đỉnh nhọn, sườn thoải xếp cạnh nhau như bát úp.
2. Là vùng đồi với các đỉnh tròn, sườn thoải xếp cạnh nhau như bát úp.
3. Là vùng núi với các đỉnh tròn, sườn thoải.
4. Là vùng núi với các đỉnh nhọn, sườn dốc.

**Câu** 7: Việc trồng rừng, cây công nghiệp dài ngày và cây ăn quả ở vùng trung du Bắc Bộ có tác dụng gì?

* 1. Ngăn cản tình trạng xói mòn đất
	2. Phủ xanh đồi trọc
	3. Giảm diện tích đất trống
	4. Cả 3 ý trên

**Câu 8**: Vùng đất Tây Nguyên có đặc điểm gì?

1. Vùng đất cao bao gồm các núi cao và khe sâu
2. Vùng đất thấp bao gồm các đồi với đỉnh tròn, sườn thoải
3. Vùng đất cao, rộng lớn bao gồm các cao nguyên có độ cao sàn sàn bằng nhau
4. Vùng đất cao, rộng lớn bao gồm các cao nguyên xếp tầng cao thấp khác nhau

**Câu 9**: Một số dân tộc sống lâu đời ở Tây Nguyên là:

1. Dân tộc Thái, Dao, Mông
2. Dân tộc Kinh, Xơ – đăng , Cơ ho
3. Dân tộc Ba – na, Ê – đê, Gia – rai
4. Dân tộc Mông, Tày, Nùng

**Câu 10**: Đất ba dan thuận lợi cho trồng cây gì?

1. Cây lương thực ( lúa, khoai, sắn,…..)
2. Cây ăn quả ( cam, chanh, dứa, vải,….)
3. Cây công nghiệp lâu năm ( cao su, cà phê, hồ tiêu, chè,….)
4. Cây dược liệu ( hồi, quế, sa nhân,….)

**Câu 11**: Tây Nguyên là nơi trồng nhiều cây gì nhất nước ta?

1. Cao su
2. Cà phê
3. Chè
4. Hồ tiêu

**Câu 12**: Đà Lạt nằm trên cao nguyên nào ?

1. Cao nguyên Đắk Lắk
2. Cao nguyên Di Linh
3. Cao nguyên Kon Tum
4. Cao nguyên Lâm Viên

**Câu 13**: Đà Lạt là thành phố nổi tiếng về :

1. Rừng rậm nhiệt đới quanh năm xanh tốt
2. Rừng thông và thác nước
3. Rừng thông và suối nước nóng
4. Rừng phi lao và vườn hoa

**Câu 14**: Ý nào dưới đây không phải là điều kiện để Đà Lạt trở thành thành phố du lịch và nghỉ mát ?

1. Không khí trong lành và mát mẻ
2. Phong cảnh đẹp
3. Nằm trên vùng đồng bằng bằng phẳng
4. Nhiều công trình phục vụ cho nghỉ ngơi và du lịch

**Câu 15**: Đồng bằng Bắc Bộ có dạng hình gì?

1. Hình tam giác
2. Hình vuông
3. Hình tứ giác
4. Hình chữ nhật

**Câu 16**: Người dân sống ở đồng bằng Bắc Bộ chủ yếu là:

1. Người Kinh
2. Người Thái
3. Người Mông
4. Người Tày

**Câu 17**: Lễ hội của người dân đồng bằng Bắc Bộ thường được tổ chức vào:

1. Mùa hạ và mùa đông
2. Mùa xuân và mùa đông
3. Mùa xuân và mùa hạ
4. Mùa thu và mùa xuân

**Câu 18**: Những vật nuôi nào nuôi nhiều ở đồng bằng Bắc Bộ ?

1. Lợn, gà, vịt
2. Trâu, bò, dê
3. Cá, tôm, cua
4. Cừu, hươu, ngựa

**Câu 19**: Đồng bằng Bắc Bộ có mùa đông lạnh thuận lợi cho việc trồng cây gì ?

1. Cây lúa
2. Cây ăn quả
3. Rau xứ lạnh
4. Cây công nghiệp lâu năm

**Câu 20**: Ý nào dưới đây không phải là điều kiện để đồng bằng Bắc Bộ trở thành vựa lúa lớn thứ hai của cả nước ?

1. Đất phù sa màu mỡ
2. Nhân dân có nhiều kinh nghiệm trồng lúa
3. Nguồn nước dồi dào
4. Khí hậu lạnh quanh năm

**Câu 21**: Ở đồng bằng Nam Bộ, những loại đất nào có nhiều ?

1. Đất phù sa, đất mặn, đất chua
2. Đất mặn, đất chua
3. Đất phù sa, đất chua, đất ba dan
4. Đất mặn, đất phù sa

**Câu 22**: Các dân tộc sống chủ yếu ở vùng đồng bằng Nam Bộ là:

1. Dao, Thái, Tày
2. Gia – rai, Ê – đê, Ba – na
3. Kinh, Khơ – me, Chăm, Hoa
4. Kinh, Mông, Tày, Nùng

**Câu 23**: Phương tiện đi lại chủ yếu của người dân đồng bằng sông Cửu Long là

1. Đi bộ hoặc đi bằng ngựa
2. Xuồng, ghe
3. Ô tô, xe đạp
4. Xe máy

**Câu 24**: Ở Tây Nam Bộ, người dân thường làm nhà ở đâu ?

1. Trên sườn đồi
2. Dọc theo đường ô tô
3. Dọc theo các sông ngòi, kênh rạch
4. Ven biển

**Câu 25**: Những vùng trũng ở đồng bằng Nam Bộ là:

1. Kiên Giang, Đồng Tháp Mười, Cà Mau
2. Kiên Giang, Cần Thơ
3. Thành phố Hồ Chí Minh, Tiền Giang, Hậu Giang
4. Vĩnh Long, An Giang, Tây Ninh

**Câu 26**: Điều kiện thuận lợi để đồng bằng Nam Bộ trở thành vựa lúa , vựa trái cây lớn nhất cả nước là:

1. Người dân cần cù lao động
2. Đồng bằng có diện tích lớn nhất, đất màu mỡ
3. Khí hậu nóng ẩm
4. Cả 3 ý trên

# Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống trước các ý sau:

**Câu 27:**

 Dân cư Hoàng Liên Sơn đông đúc hơn so với đồng bằng

 Để tránh thú dữ, ẩm thấp, một số dân tộc ở Hoàng Liên Sơn đã dựng nhà sàn để ở

# Câu 28:

 Ở trung du Bắc Bộ chè được trồng để phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu  Trung du Bắc Bộ trồng nhiều cà phê nhất nước ta

# Câu 29:

 Sông ở đồng bằng Bắc Bộ thường hẹp, nước chảy xiết, có nhiều thác ghềnh

 Đồng bằng Bắc Bộ là nơi tập trung đông dân cư nhất nước ta.

# Câu 30:

 Đồng bằng Nam Bộ do phù sa của hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình bồi đắp nên  Lễ hội Bà Chúa Xứ ở Châu Đốc ( An Giang) là lễ hội nổi tiếng ở vùng đồng bằng Nam Bộ. **Câu 31 :**

 Hà Nội cổ có vị trí gần Hồ Tây

Phố phường của Hà Nội cổ thường có tên gắn với tên hoạt động sản xuất, buôn bán tại đó.

# III Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm Câu 32 :

Dãy Hoàng Liên Sơn có đỉnh cao nhất nước ta và được gọi là

………………..của Tổ quốc. Ở những nơi cao của dãy núi này khí hậu………………..

quanh năm. Vào mùa đông có khi có…………..Trên các đỉnh núi cao thường có……….

bao phủ.

# Câu 33 :

Ở Tây Nguyên các dân tộc thường sống tập trung thành…………..Mỗi buôn thường có………………nhà rông. Nhà rông là ngôi nhà chung …………………của buôn. Nơi đây diễn ra nhiều hoạt động như hội họp, tiếp khách của cả buôn.

# Câu 34 :

Ở các phiên chợ của đồng bằng Bắc Bộ, hoạt động………………….hàng hóa là hoạt động diễn ra tấp nập nhất. Hàng hóa bán ở chợ phần lớn là những sản phẩm sản xuất tại…………………….Nhìn các………………………bán ở chợ, ta có thể biết được người dân địa phương sống chủ yếu bằng những…………………………….

# Câu 35:

Đồng bằng Nam Bộ do phù sa của hai hệ thống sông ……….. …………………

và sông ……………………….. bồi đắp nên. Sông Mê Công chảy qua nhiều nước. Đoạn

……………………… sông chảy trên đất Việt Nam và chia thành nhánh. Sông

đổ ra biển bằng cửa nên có tên là Cửu Long.

# Câu 36 :

Đồng bằng Nam Bộ thuận lợi cho việc nuôi và đánh bắt vì ở đây

vùng biển có nhiều ……………………và mạng lưới sông ngòi …………........

Đồng bằng Nam Bộ là vùng có sản lượng thủy sản………………… cả nước. Thủy sản của

đồng bằng được ở nhiều nơi trong nước và trên thế giới.

# IV. Nối để có ý đúng

**Câu 37** : Nối mỗi từ ngữ ở cột A với một cụm từ thích hợp ở cột B để nói về đặc điểm của dãy

Hoàng Liên Sơn

1. Vị trí
2. Độ cao
3. Chiều dài
4. Chiều rộng
5. Đỉnh núi
6. Sườn núi
7. Thung lũng

**A**

1. gần 30km
2. rất dốc
3. nhiều đỉnh nhọn
4. nằm giữa sông Hồng và sông Đà đ) khoảng 180km
5. cao và đồ sộ nhất Việt Nam
6. thường hẹp và sâu

**B**

**Câu 38 :** Nối mỗi ý ở cột A với một ý ở cột B sao cho thích hợp

|  |
| --- |
| **A****Đặc điểm tự nhiên của Hoàng Liên Sơn** |
| 1. Khí hậu lạnh quanh năm |
| 2. Đất dốc |
| 3. Có nhiều loại khoáng sản |

|  |
| --- |
| **B****Hoạt động sản xuất của người dân ở Hoàng Liên Sơn** |
| a) Khai thác khoáng sản |
| b) Làm ruộng bậc thang |
| c) Trồng rau, quả xứ lạnh |

**Câu 39** : Nối tên một số sản phẩm thủ công truyền thống ở cột A và tên các làng nghề ở cột B sao cho thích hợp

1. Đồ gốm sứ
2. Đồ gỗ
3. Chiếu cói
4. Lụa
5. Chạm bạc

**A**

1. Kim Sơn ( Ninh Bình)
2. Vạn Phúc ( Hà Tây)
3. Đồng Kị ( Bắc Ninh)
4. Bát Tràng ( Hà Nội)

đ) Đồng Sâm ( Thái Bình)

**B**

**Câu 40**: Nối mỗi tên lễ hội ở cột A với tên một tỉnh ở cột B cho thích hợp

|  |
| --- |
| **A****Tên lễ hội** |
| 1. Hội xuân Núi Bà |
| 2. Lễ tế thần cá Ông (cá voi) |
| 3. Hội Bà Chúa Xứ |

|  |
| --- |
| **B****Địa điểm diễn ra lễ hội (tỉnh)** |
| a) Vĩnh Long |
| b) An Giang |
| c) Tây Ninh |

**B. PHẦN TỰ LUẬN Câu 1**: Em hãy nêu đặc điểm của dãy núi Hoàng Liên Sơn

**Câu 2**: Vì sao người dân ở Hoàng Liên Sơn thường làm nhà sàn để ở?

**Câu 3:** Vì sao ở trung du Bắc Bộ, lại có những nơi đất trống đồi trọc? Để khắc phục tình trạng này người dân đã làm gì?

**Câu 4**: Em hãy nêu tác dụng trồng rừng ở vùng trung du Bắc Bộ

**Câu 5**: Khí hậu ở Tây Nguyên có mấy mùa? Nêu đặc điểm của từng mùa

**Câu 6**: Dựa vào điều kiện đất đai và khí hậu , hãy cho biết việc trồng cây công nghiệp ở Tây Nguyên có thuận lợi và khó khăn gì?

**Câu 7:** Kể tên những loại cây trồng và vật nuôi chính ở Tây Nguyên

**Câu 8**: Em hãy nêu một số nét về trang phục của người dân Tây Nguyên

**Câu 9**: Đà Lạt có những điều kiện thuận lợi nào để trở thành một thành phố du lịch và nghỉ mát?

**Câu 10**: Em hãy mô tả trang phục truyền thống của người dân ở đồng bằng Bắc Bộ **Câu 11**: Em hãy kể tên những lễ hội nổi tiếng ở đồng bằng Bắc Bộ mà em biết **Câu 12**: Em hãy nêu sự hình thành của đồng bằng Bắc Bộ

**Câu 13**: Nêu thứ tự các công việc trong quá trình sản xuất lúa gạo của người dân đồng bằng Bắc Bộ

**Câu 14**: Em hãy kể tên một số nghề thủ công của người dân đồng bằng Bắc Bộ

**Câu 15**: Em hãy nêu tên một số di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của Hà Nội

**Câu 16**: Đồng bằng Nam Bộ nằm ở phía nào của nước ta? Do phù sa của các sông nào bồi đắp nên?

**Câu 17**: Chợ phiên ở đồng Bắc Bộ có đặc điểm gì?

**Câu 18:** Hãy giới thiệu những nét cơ bản về Thủ đô Hà Nội.

**Câu 19:** Kể tên một số dân tộc và những lễ hội nổi tiếng ở đồng bằng Nam Bộ.

**Câu 20:** Nhà ở của người dân Nam Bộ có đặc điểm gì?

**CHÚC EM ÔN BÀI TỐT VÀ NHỚ CHÚ Ý GIỮ GÌN SỨC KHOẺ. MONG SỚM GẶP LẠI EM!**